

Bộ câu hỏi trắc nghiệm được biên soạn bám sát với nội dung kiến thức trọng tâm bài học và thường xuất hiện trong các kì thi quan trọng. Mời các em học sinh, quý thầy cô giáo theo dõi bộ đề chi tiết dưới đây

Bộ 15 câu hỏi trắc nghiệm Vật lý lớp 6 Bài 27: Sự bay hơi và sự ngưng tụ (tiếp theo)

Câu 1: Nhận định nào sau đây sai?

- A. Nước bay hơi ở bất kì nhiệt độ nào
- B. Trong điều kiện đặc biệt nước có thể bay hơi ở cả trong lòng khối nước
- C. Trong thời gian bay hơi, nhiệt độ của nước có thể thay đổi
- D. Nước trong bình đậy kín không bay hơi

Câu 2: Nước đựng trong cốc bay hơi càng nhanh khi

- A. Nước trong cốc càng nhiều
- B. Nước trong cốc càng ít
- C. Nước trong cốc càng nóng
- D. Nước trong cốc càng lạnh

Câu 3: Về mùa đông ở các xứ lạnh ta thấy người đi thường thở ra “khói” là do:

- A. Hơi thở của người có nhiều hơi nước, khi ra ngoài không khí lạnh bị bay hơi tạo thành khói.
- B. Hơi thở của người có chứa nhiều hơi nước, khi ra ngoài không khí lạnh bị ngưng tụ thành các hạt nhỏ li ti tạo thành khói.
- C. Hơi thở của người có chứa nhiều hơi nước, khi ra ngoài không khí lạnh bị đông đặc thành đá tạo thành khói.
- D. Tất cả đều sai.

Câu 4: Trong các trường hợp phơi quần áo sau đây, trường hợp nào quần áo lâu khô nhất?

- A. Có gió, quần áo căng ra.
- B. Không có gió, quần áo căng ra.
- C. Quần áo không căng ra, không có gió.
- D. Quần áo không căng ra, có gió.

Câu 5: Làm thí nghiệm như thế nào để chứng minh trong hơi thở của chúng ta có nhiều hơi nước?

- A. Hà hơi thở vào lòng bàn tay.
- B. Hà hơi thở vào vùng nội tạng đun trên bếp.
- C. Hà hơi thở vào gương soi hoặc kính.
- D. Hà hơi thở vào một tờ giấy trắng.

Câu 6: Tốc độ bay hơi của nước trong một cốc hình trụ càng lớn khi:

- A. Nước trong cốc càng nhiều
- B. Nước trong cốc càng ít
- C. Cốc được đặt trong nhà
- D. Cốc được đặt ngoài sân nắng

Câu 7: Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào không phải là sự bay hơi?

- A. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào của chất lỏng.
- B. Xảy ra trên mặt thoáng của chất lỏng.
- C. Không nhìn thấy được.
- D. Xảy ra ở một nhiệt độ xác định của chất lỏng.

Câu 8: Chọn phát biểu đúng về định nghĩa của sự bay hơi?

- A. Sự chuyển từ thể rắn sang thể hơi gọi là sự bay hơi.
- B. Sự chuyển từ thể hơi sang thể rắn gọi là sự bay hơi.
- C. Sự chuyển từ thể lỏng sang thể hơi gọi là sự bay hơi.
- D. Sự chuyển từ thể hơi sang thể lỏng gọi là sự bay hơi.

Câu 9: Tốc độ bay hơi phụ thuộc vào yếu tố nào?

- A. Nhiệt độ.
- B. Tác động của gió.
- C. Diện tích mặt thoáng của chất lỏng.
- D. Cả ba đáp án A, B và C.

Câu 10: Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào không phải là sự bay hơi?

- A. Quần áo sau khi giặt được phơi khô.
- B. Lau ướt bảng, một lúc sau bảng sẽ khô.
- C. Mực khô sau khi viết.
- D. Sự tạo thành giọt nước đọng trên lá cây.

Câu 11: Đặc điểm nào sau đây là của sự bay hơi?

- A. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào của chất lỏng.

- B. Chỉ xảy ra trong lòng chất lỏng.
- C. Xảy ra với tốc độ như nhau ở mọi nhiệt độ.
- D. Chỉ xảy ra đối với một số ít chất lỏng.

Câu 12: Không được làm việc nào sau đây khi làm thí nghiệm kiểm tra xem tốc độ bay hơi của một chất lỏng có phụ thuộc vào nhiệt độ hay không?

- A. Dùng hai đĩa giống nhau.
- B. Đặt hai đĩa đựng cùng một lượng chất lỏng vào cùng một nơi.
- C. Dùng hai đĩa đựng hai chất lỏng khác nhau.

D. Chỉ làm nóng một đĩa.

Câu 13: Trong các trường hợp sau đây, đặc điểm nào không phải là của sự bay hơi? Trong các trường hợp sau đây, đặc điểm nào không phải là của sự bay hơi?

- A. Xảy ra ở một nhiệt độ xác định của chất lỏng
- B. Xảy ra trên mặt thoáng của chất lỏng
- C. Không nhìn thấy được
- D. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào của chất lỏng

Câu 14: Trong quá trình tìm hiểu một hiện tượng vật lí, người ta thường phải thực hiện các hoạt động sau đây:

- a. Rút ra kết luận
- b. Đưa ra dự đoán về tính chất của hiện tượng
- c. Quan sát hiện tượng
- d. Dùng thí nghiệm để kiểm tra dự đoán

Trong việc tìm hiểu tốc độ bay hơi của chất lỏng, người ta đã thực hiện các hoạt động trên theo thứ tự nào dưới đây?

- A. b, c, d, a
- B. d, c, b, a

C. c, b, d, a

D. c, a, d, b

Câu 15: Trong trường hợp nào sau đây không liên quan đến sự ngưng tụ?

A. Lượng nước để trong chai đậy kín không bị giảm

B. Mưa

C. Tuyết tan

D. Nước đọng trong nắp vung của ấm đun nước, khi dùng ấm đun nước sôi rồi để nguội

Đáp án bộ 15 bài tập trắc nghiệm Vật lý lớp 6 Bài 27: Sự bay hơi và sự ngưng tụ (tiếp theo)

1. D 2. C 3. B 4. C 5. C 6. D 7. D 8. C 9. D 10. D 11. A 12. C 13. A 14. C 15. D